

## Tâm tình đằng sau chiếc radio

(Đăng trên đặc san Hoài Vọng Úc châu trang 99 năm 2002)

Có lẽ quý bác cao niên đồng hương là thành phần thính giả đông đảo nhất của các đài phát thanh Việt Ngữ, không những tại nước Úc này mà cả ở nhiều quốc gia khác trên thế giới, bất cứ ở nơi nào có nhiều người Việt cư ngụ. Phần lớn các đài phát thanh tiếng Việt, đều có thực hiện các cuộc thăm dò để biết nhiều chi tiết về số thính giả của đài mình, nào là số lượng, thị hiếu, thời gian nghe phát thanh, khuynh hướng và nhu cầu muốn nghe những chương trình của đài, để từ đó đưa ra các dự án thích hợp với yêu cầu của quý thính giả. Ngoài ra, phái tính cũng như độ tuổi của quý thính giả, cũng là một yếu tố khá quan trọng để đài nhắm vào các thành phần này và kết quả là giới cao niên người Việt chiếm đa số trong thành phần thính giả theo dõi các buổi phát thanh tiếng Việt tại các Anh, Mỹ. Có lẽ tại Úc cũng không khác mấy, khi giới cao niên vốn là những người đã qua rồi thời gian lao động mệt nhọc, cũng đã tạo dựng được cơ ngơi tương đối dễ chịu, nên thời giờ rỗi rãi thường dành hầu hết cho các buổi phát thanh tiếng Việt thuận lợi, không những tại Úc mà còn vươn ra đến các đài tiếng Việt trên toàn thế giới.

Một trong những tìm hiểu của quý thính giả là thường muốn biết những người đằng sau cái radio đó làm việc và sinh hoạt của anh chị em phát thanh ra sao. Đó cũng chỉ là do lòng quý mến của người nghe với người nói, sau quãng thời gian quen biết qua giọng nói tiếng cười, thế nhưng do “*văn kỳ thanh, bất kiến kỳ hình*”, nên thường khi muốn biết thêm về sinh hoạt của những người làm nghề phát thanh ra sao. Nhân năm hết Tết đến, Phan Bách xin kể lại hầu quý vị một vài kỷ niệm của riêng mình trong tập thể của những người đằng sau cái radio và hình như trong mỗi duyên văn nghệ, người viết thường gặp nhiều người trẻ, giới trung niên và hầu như đa số là giới cao niên.

Cái cảm giác ngày xưa khi nghe âm thanh từ radio phát ra, có lẽ phần lớn mọi người đều không hiểu được, sao lại có tiếng nói phát ra từ trong đó. Khi còn nhỏ, cá nhân tôi thường hay băn khoăn trước một cái thùng mà sao lại có người ngồi trong, để nói ra hết điều này đến chuyện nọ, rồi thì âm nhạc cải lương, lúc lại nghe quái kiệt Trần Văn Trạch với bản xô số bất hủ “*Kiến thiết quốc gia, giúp đồng bào ta, mua giấy số rồi, giàu sang mấy hồi...*”, khi thì Huyền Vũ tường thuật những trận đá banh giữa đội Quan Thuế và Nam Hoa của Hương Cảng, để người

nghe tâm trạng cũng đầy hào hứng hay thất vọng, kèm theo với lời tường thuật sôi nổi của ông. Cho dù lúc đó được giải thích đến mấy, như nghe được là nhờ làn sóng điện truyền đi âm thanh từ một đài phát sóng đến được radio là qua các trạm tiếp vận.v.v... nhưng với đầu óc non nớt của đứa trẻ chỉ mới 7 hay 8 tuổi, cũng không thể nào hiểu nổi. Chỉ những năm cuối cùng của bậc trung học với môn âm học, đã giúp tôi hiểu được về những điều kỳ bí của âm thanh và từ những chú ý đó dần dà qua việc nghe radio, khiến thính giả và cá nhân tôi cũng tò mò quan tâm đến cái người ngồi đằng sau chiếc máy vi âm.

Một kỷ niệm đầu tiên tôi còn nhớ trong cuộc đời làm nghề “*nói cho người khác nghe*” này, có lần sau buổi phát thanh trên đài BBC trước đây với giọng ngạt mũi, vì lúc đó Luân Đôn bắt đầu vào mùa đông lạnh thấu xương, cái lạnh của mùa đông ở Bắc Bán Cầu không giống như mùa đông gió bắc ở các xứ nhiệt đới. Cái lạnh dường như từ trong xương tủy lạnh ra cho nên dù có mặc đến mấy lớp áo, cái lạnh vẫn len lén đi vào cơ thể như một tên phù thủy vô hình. Sau buổi phát thanh, một thính giả cao niên từ Việt Nam xa xôi cách hai đại dương điện thoại đến vào lúc giữa trưa nước Anh, tức là khoảng 7 giờ tối ở Việt Nam. Ông hỏi thăm Phan Văn đã uống thuốc cảm chưa, mà sao khi phát thanh nghe giọng đọc chừng ngạt mũi quá vậy. Quả thật một lời thăm hỏi vào lúc bản thân tôi cô đơn nhất nơi xứ lạ quê người, có tác dụng như một liều thuốc hồi sinh, qua giọng nói của một bác trai ở Saigon. Và lại cước phí điện thoại từ Việt Nam ra ngoại quốc đâu phải rẻ, thế mà bác lại gọi đến hỏi thăm, một điều cứ tưởng là có sai sót trong khi phát thanh, nhưng không bác chỉ hỏi xem đã uống thuốc cảm chưa. Có thể nói lời hỏi thăm và nhắc nhở của ông đã khiến như có một luồng điện ấm áp chạy từ đầu đến chân, khi nhận được một giọng nói thăm hỏi từ quê hương xa xôi vạn dặm về một chi tiết nhỏ nhất trong buổi phát thanh, khiến tôi thật sự bàng hoàng. Và từ đó mối duyên văn nghệ giữa người nghe và người nói đã bắt đầu và kéo dài đến gần bốn năm, khi bác qua đời hồi năm rồi sau cơn bạo bệnh. Cũng xin nói thêm là khi làm việc với ban tiếng Việt đài BBC, tôi lấy tên là Phan Văn và quý thính giả ở Việt Nam biết nhiều nhất qua mục nông nghiệp, hay trong chương trình khoa học kỹ thuật hàng tuần. Do có lẽ gần gũi với ruộng đồng từ nhỏ và sau này khi quê hương đòi hỏi với mọi giá trị bị đảo lộn, thì gia đình tôi lại buộc phải dắt díu nhau hồi hương về sống ở quê nhà của ông bà tổ tiên để lại, cùng với ruộng đồng sông nước.

Trở lại với chuyện sinh hoạt của phát thanh viên, dĩ nhiên chỉ được nói chuyện ngoài lề chứ mỗi đài phát thanh đều có những qui tắc hành xử, nói chung là rất chặt chẽ. Người nào đã ký tên vào một hợp đồng phát thanh, thì hầu như bị ràng buộc về những điều khoản trong đó, chẳng hạn như không được tiết lộ về bí mật quan trọng của đài, không những khi còn đang làm việc mà mãi về sau khi thôi việc nữa.

Một điều mà quý thính giả Việt Nam rất mong được biết, là hình dung diện mạo của những người đằng sau chiếc radio ra sao. Có lẽ vì đài BBC trước kia ở cách xa với quý thính giả quá, nên không có chuyện gặp gỡ ngoài đường chào hỏi nhau ngoài khu shopping như tại nước Úc này nói chung và tại Sydney, nơi hội tụ rất nhiều người Việt nói riêng. Đó là chưa kể những buổi phát thanh ngoài trời, tại khắp các thành phố có người Việt sinh sống trên khắp nước Úc, thính giả và những phát thanh viên có dịp tay bắt mặt mừng gần gũi quen biết nhau.

Trở lại với thính giả đài BBC vì không thể gặp mặt ban phát thanh, nên quý vị rất muốn biết mày ngang mũi dọc của các tên tuổi phát thanh này ra sao. Trong số thư từ gửi về đài, hầu như tất cả đều yêu cầu được tặng một tấm ảnh trong đó có diện mạo đẹp xấu ra sao của toàn ban phát thanh. Có thể nói lời yêu cầu này chiếm 99,99 phần trăm các thư từ gửi đến chúng tôi, chỉ sót không đòi hỏi chuyện này là các tấm thiệp mừng nhân dịp Giáng Sinh hay Tết Tây, tết Ta, có lẽ vì quý vị cũng ngại, chẳng lẽ ngày tư ngày Tết lại đòi hỏi thứ này thứ nọ cũng hơi... kỳ. Thế nhưng hàng đồng thư từ gửi đến, là hàng ngàn lời khát vọng “ *Khi nào có ảnh chụp toàn ban, chúng tôi sẽ hân hạnh gửi đến quý vị* ”, được xem là một điệp khúc mà cuối cùng ... chỉ là lời hứa suông.

Khổ nỗi muốn thực hiện xem ra quá dễ nhưng lại rất khó, dễ ở chỗ cứ lôi mấy tên phát thanh ra chụp vài kiểu là xong, thế nhưng qui tụ cho đông đủ theo lời yêu cầu của quý thính giả lại gặp khó khăn, vì có bao giờ đầy đủ mặt các ngài và các tiểu thư, do kẻ làm ca sáng người lại làm ca đêm. Làm ca sáng sau hai buổi phát thanh thì thân thể rã rời, đầu óc nặng chịch, mặt mũi không soi gương chứ cũng đoán ra là lúc thảm hại nhất, chỉ đẹp hơn Thị Nở của Nam Cao hay so ra anh chàng Trương Chi nào đó trong chuyện dã sử mà thôi.

Với điều kiện và hoàn cảnh như vậy, chắc chắn sẽ có nhiều cái đầu lắc nguây nguẩy, khi được gọi đến đưa mặt ra cùng với việc nhe răng cười cho đủ lễ

bộ, hầu hoàn tất tác phẩm nhiếp ảnh trọng đại cho toàn ban, còn ca đêm thì chờ cho có mặt cũng trễ tràng lắm rồi. Do đó chưa bao giờ có dịp toàn ban ngồi chung lại, để chụp một tấm ảnh, hầu gởi đến quý thính giả. Trong khi đó ảnh cũ của ban hồi nào hồi nào lại có sẵn và có rất nhiều nhưng không gởi được, vì phần lớn anh chị có mặt trong ảnh, người thì về hưu kẻ lại lưu lạc phương nào chỉ có một số ít còn phục vụ trong đài, nên cũng không đáp ứng được yêu cầu của quý thính giả.

Chuyện này xảy ra có đến hàng tháng hay hàng năm chi đó, cho đến một buổi đẹp trời nhân dịp phát động một chương trình phát thanh mới vào một dịp cuối tuần, với điều kiện gần như bắt buộc phải có mặt và được hưởng lương nên quý vị làm nghề phát thanh của chúng tôi, mới lục tục kéo đến nơi đầy đủ. Có lẽ với điều kiện sau tức là ngày nghỉ mà vẫn được hưởng lương, khiến những bực dọc phiền phức khi di chuyển ở thành phố đông đảo này, cũng được bù đắp phần nào hay chẳng. Kết quả là một bức ảnh được chụp chung lần đầu với hầu như đầy đủ mặt mũi các bộ sậu có mặt, ai cũng cố nhe răng cười để được một tấm ảnh để đời, cho vừa lòng quý thính giả mến yêu.

Trong phần vụ trả lời thư thính giả, điều ngạc nhiên là đa số các thư nhận được, hoặc nói chung chung hay xa gần về những bất công trong xã hội chủ nghĩa, hoặc đôi khi nói thẳng những chỉ trích mà chẳng hiểu sao các lá thư này qua được lưới kéo kiểm duyệt của nhà nước Cộng Sản. Ai cũng tỏ ra bất bình trước các hiện tượng làm băng hoại xã hội như xì ke ma túy, tệ nạn xã hội người húng hiếp người nhan nhản khắp đường phố, mà quý vị bạn dân tăng lờ làm như không hề thấy, lắm khi còn dính líu ít nhiều qua các vụ mua bán ma túy nữa. Trái lại phạt xe lưu thông, bắt phạt hay tịch thu hàng hóa của những người mua gánh bán rong, bán hàng lề đường hay phạt xe tải chở quá trọng lượng là việc làm hăng say của quý ngài bạn dân mặc áo vàng sậm trong chế độ Cộng Sản. Thính giả nhiều khi phải đi đến kết luận, như nhà thơ Tố Hữu Nguyễn Khắc Hiếu ngày xưa đã viết “*Ngày trước làm quan cũng thế ru ?*”, để kể chuyện đời xưa thực ra ám chỉ “*đầy tớ nhân dân*” thích làm tiền đời nay.

Một điều khiến người nhận thư đau lòng, là khá nhiều thư từ của các em học sinh nghèo hiếu học, cứ nghĩ rằng đài phát thanh là một cơ quan có quyền lực gì gì ghê gớm lắm, có nhiều tiền bạc dư dả lắm nên viết thư về đài mong được giúp đỡ để tiếp tục việc học tại Việt Nam. Gia cảnh các em thường nghèo, anh chị em

đông, các em không muốn trở thành gánh nặng cho gia đình mà dù có muốn, cha mẹ ông bà cũng không kham nổi. Có lẽ vì gia đình các em cũng không kham nổi, vì lương thực ngày hai bữa hàng ngày đã là một vấn đề cấp thiết ưu tiên và quan trọng nhất rồi, còn chuyện học hành chỉ thuộc hàng thứ yếu. Có thực mới vực được đạo, có no mới cầm nổi quyển sách, vì thế các em cho biết phải dành dụm tiền bạc để mua tem gửi thư đến đài, với hy vọng ông già Noel BBC sẽ giúp cho cho các em một phép lạ nào đó.

Đọc thư các em mà người phụ trách mục “ Lá Thư Hàng Tuần ” tê tái gan ruột và mũi lòng, nhưng ở quá xa để có thể làm được gì với tư cách cá nhân, còn với đài phát thanh rất tiếc không phải là một cơ quan chắt tể Salvation Army để có thể cứu tế cho các em khốn cùng, mà nghĩ ra nếu phải trợ giúp thì tiền bạc nào cho đủ để chu toàn việc giúp đỡ cho cả một khối dân chúng ngót 70 triệu người, sống cơ cực làm tham đói khổ dưới chế độ gọi là ưu việt của nhân loại. Chỉ trừ một thiểu số rất ít của “ giai cấp mới ” của tư bản đỏ là ăn trên ngồi trước, xa hoa hơn cuộc sống tại các nước văn minh Âu Mỹ, còn thì đại đa số người dân suốt ngày chỉ vật lộn với miếng cơm manh áo còn chưa đủ và chưa biết ngày mai sẽ ra sao.

Năm 1999 khi tôi được đài BBC cử về Việt Nam để nghiên cứu về các đề tài nông nghiệp, tôi có dịp đi từ Nam ra Bắc. Có lẽ điều làm tôi xúc động nhất khi xe chạy qua nhiều mảnh ruộng nhỏ bé, chỉ độ bằng hai chiếc chiếu ngoài Bắc thuộc huyện Quốc Oai tỉnh Sơn Tây. Tôi tự hỏi làm sao để hai vợ chồng có thể nuôi sống hai miệng ăn, với một diện tích quá nhỏ bé như vậy khi người chồng dùng cuốc để lật đất, người vợ dùng tay nhặt cỏ và hai đứa con cũng phụ giúp những chuyện nhỏ nhặt. Đó là chưa kể nếu có một hay hai đứa con theo đúng tiêu chuẩn nhà nước đặt ra, thì lấy đâu lương thực để tự túc, chứ đừng nói đến việc sản xuất lương thực cho xã hội, cho đất nước. Đó là điều trăn trở nhất khi đi qua vùng này và chứng kiến cảnh người dân ở miền Bắc dùng cuốc để lật đất chuẩn bị cho mùa sau. Con người hầu như sống lại thời đồ đá thuở xưa, khi sống dưới chế độ Cộng Sản. Ngay cả súc vật để tiếp tay với con người trong việc đồng áng, vốn là một hình thức thô sơ nhất trong việc canh tác cũng không hề có và chính con người phải làm tất cả mọi việc bằng chính đôi tay của mình.

Tôi chưa được chứng kiến cảnh con người phải kéo cày thay cho trâu bò, tại nhiều nơi trên đất nước thân yêu của chúng ta. Trong lòng tôi nổi lên một niềm xót

xa vô hạn, cùng với những bản khoả: liệu người dân nước tôi còn phải cực khổ đến bao giờ, trong khi các nước lân bang tiến xa và bỏ lại Việt Nam xa tít đằng sau, mà những nước này vài chục năm trước đây vốn là những quốc gia hậu tiến so với chế độ Việt Nam Cộng Hòa.

Đó là những kỷ niệm buồn có lẽ tôi không nên kể với quý vị vào những dịp lễ ra nên vui vẻ vào dịp năm hết Tết đến. Thế nhưng xin quý vị đại xá cho, vì thiết nghĩ cái vui cái buồn lẫn lộn nhau trong kiếp phù sinh này và cái vui đến sau nỗi buồn, thì có lẽ nỗi vui đó mới thấm thía hơn nhiều, phải không thưa quý vị ?.

Có hai bức thư làm chúng tôi ngạc nhiên nhất, đó là một lá thư từ Nepal của vị sư trụ trì Việt Nam Quốc Tự trên nóc nhà của thế giới. Vị trụ trì Thích Huyền Diệu cảm ơn chúng tôi đã mang lại tiếng nói thân thương đến cho Ngài tại một quốc gia xa xôi, ở một độ cao được gọi là nóc nhà của toàn cầu. Chúng tôi rất vui mừng, nhưng không hiểu vì sao làn sóng phát thanh lại đến được những nơi xa đến như vậy, mặc dù trên lý thuyết thì đài tiếp vận tại Singapore có thể phủ sóng từ Perth ở Tây Úc đã nghe rất yếu, cho đến Nhật Bản rồi Nam Hàn, cho nên được thư của vị sư này quả là một điều mới lạ đối với chúng tôi và lá thư của vị sư được trích đọc trong chương trình phát thanh kế tiếp, như một lời cảm ơn đến vị chân tu vốn được xem là một vị thánh giả đặc biệt của chúng tôi.

Một niềm vui khác là một bác cao niên hơn 70 tuổi người Việt, sinh sống ở Côn Minh bên Trung Hoa. Năm nào chúng tôi cũng nhận được thiệp chúc Tết, kèm theo các hình ảnh bé trai bé gái ăn mặc y phục người Tàu với nhiều màu sắc, qua các câu chúc thường gặp như “ *Phước như Đông Hải* ”, “ *Lộc như Thái Sơn* ”, “ *Thọ tặc Bách Tuế* ” ..v.v... và bác dặn nên dán lên tường để lấy hên.

Năm nào cũng vậy, chúng tôi đều nhận được tấm thiệp đặc biệt của bác, ngoài vô số thiệp khác từ các nơi trên thế giới gửi về. Riêng có tấm thiệp của bác trai này, ngoài những lời chúc tụng thường lệ, còn nói thêm là đã “ *theo dõi chương trình của đài không sót một buổi, từ những năm đầu của đài BBC cất tiếng chào đời là năm 1952* ”. Qua bao nhiêu thế hệ phát thanh viên, nhưng bác vẫn có cảm tình với tất cả anh chị em như nhau, không hơn không kém. Chúng tôi cảm thấy âm lòng trước tình cảm chân thành của một bậc trưởng thượng như vậy. Cho đến dịp Tết năm 1999, thì chúng tôi không còn nhận được tấm thiệp thường lệ nữa. Phải chăng chúng tôi đã mất đi một vị thánh giả kính yêu, mà khả năng hạn hẹp của

con người không thể chuyển những lời thăm hỏi chân tình đến một vùng đất yên bình nào đó, để thành kính gửi đến bác nơi bác đang yên nghỉ.

Nhân dịp cuối năm tại nước Úc xa xôi này, bài viết này xem như một nén hương lòng gửi đến một bậc tri âm cao niên, dấu cá nhân chúng tôi chưa hề tương ngộ trong đời.

Úc châu, những ngày cuối năm 2001

Phan Bách